

Phụ lục II
HƯỚNG DẪN XÉT CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ CHUYỂN ĐỔI
TÍN CHỈ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TIẾN SĨ

(Kèm theo Thông báo số 702/TB-ĐHSPKT ngày 04 tháng 3 năm 2025
của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh)

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ SỐ TÍN CHỈ ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CHUYỂN ĐỔI

1. Đối tượng

a) Đối tượng 1: Nghiên cứu sinh (NCS) có kết quả học tập, nghiên cứu từ cơ sở đào tạo khác.

b) Đối tượng 2: NCS đã tích lũy trong CTĐT tiến sĩ tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể:

- NCS đã thôi học và có nguyện vọng được tiếp tục theo học CTĐT thạc sĩ ngành tương ứng nếu đáp ứng những quy định của Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành;

- NCS chuyển ngành đào tạo;

- NCS đã thôi học, đăng ký dự tuyển lại và được công nhận là NCS mới của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Số tín chỉ được công nhận và chuyển đổi

a) Việc công nhận và chuyển đổi kết quả học tập của các học phần không được vượt quá 50 % tổng khối lượng của các học phần, môn học; và không được vượt quá thời gian 05 năm (60 tháng) tính từ thời điểm học đến lúc NCS nộp đơn đề nghị công nhận kết quả.

b) Việc công nhận và chuyển đổi kết quả nghiên cứu (tiểu luận tổng quan, chuyên đề nghiên cứu khoa học 1, 2) không được vượt quá 50 % tổng khối lượng nghiên cứu khoa học; không được vượt quá thời gian 03 năm (36 tháng) tính từ thời điểm công bố đến lúc NCS nộp đơn đề nghị công nhận kết quả; phải có ít nhất một người hướng dẫn là viên chức/người lao động của Trường ĐHSPKT TPHCM và các kết quả công bố phải đáp ứng Quy chế đào tạo tiến sĩ hiện hành.

II. YÊU CẦU VỀ CÁC HỌC PHẦN ĐƯỢC XÉT CÔNG NHẬN VÀ CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ

1. Đáp ứng chuẩn đầu ra, yêu cầu về giảng viên giảng dạy trình độ tiến sĩ, khối lượng học tập và các yêu cầu khác của học phần trong CTĐT tiến sĩ.

2. NCS phải xuất trình được Đề cương chi tiết học phần đã học (bản có xác nhận của đơn vị đào tạo).

3. Điểm đánh giá từ C trở lên (hoặc từ 2 điểm trở lên đối với thang điểm 4 hoặc từ 5,5 điểm trở lên đối với thang điểm 10).

4. Việc công nhận và chuyển đổi kết quả học tập, nghiên cứu đã tích lũy của NCS phải phù hợp với nội dung, yêu cầu của chương trình đào tạo hiện hành.

5. NCS phải xuất trình được Bảng điểm, kết quả học tập hoặc Giấy chứng nhận hoàn thành học phần hợp quy tại CTĐT thạc sĩ/tiến sĩ của cơ sở đào tạo hoặc một cơ sở đào tạo thạc sĩ hợp pháp khác.

III. THỰC HIỆN XÉT VÀ CÔNG NHẬN

1. Điều kiện, tiêu chí đánh giá công nhận kết quả học tập, nghiên cứu do Hội đồng chuyên môn xem xét.

2. Hội đồng chuyên môn có tối thiểu 05 thành viên, trong đó có: Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng, Thư ký là Trưởng phòng Đào tạo hoặc Phó Trưởng phòng Đào tạo (phụ trách Bộ phận Sau đại học) và các ủy viên là thành viên tiêu ban chuyên môn cấp Khoa/Viện (gồm: Trưởng tiêu ban, thư ký và các ủy viên; các thành viên của tiêu ban đáp ứng các yêu cầu như đối với giảng viên giảng dạy trình độ tiến sĩ theo quy định hiện hành).

3. Hội đồng chuyên môn căn cứ vào đối tượng nộp hồ sơ (Mục I.1), số tín chỉ được công nhận và chuyển đổi (Mục I.2), hồ sơ nghiên cứu sinh nộp, CTĐT tiến sĩ hiện hành, các yêu cầu xét công nhận và chuyển đổi tín chỉ (Mục II) để xem xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ cho NCS.

4. Các học phần được công nhận và chuyển đổi được ghi nhận trong Bảng kết quả học tập toàn khoá của NCS, ghi rõ tên môn học, số tín chỉ của từng môn học, tên cơ sở đào tạo và ghi "Miễn" ở cột điểm số.

5. Hiệu trưởng ký quyết định công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ CTĐT tiến sĩ.